TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:176/2020/HS-ST
Ngày 23-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim L

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà:Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan-Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hoài-Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 163/2020/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 403/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đ, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1987 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 30 gác 2 T, phường P, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu P và bà Vũ Thị N (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Án số 122/2012/HSST ngày 07/8/2012, Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 54 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Án số 183/2017/HSST ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đều chưa được xóa án tích); nhân thân: Án số 213/HSST ngày 09/7/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 24 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 08/7/2020, tạm giam ngày 13/7/2020; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14giờ 30 phút ngày 08/7/2020, Đội 1 Phòng PC04 Công an thành phố Hải Phòng trong khi làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực đầu ngõ 51 D, phường H, quận L, Hải Phòng, đã phát hiện Vũ Đ có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Công an phường D làm việc. Tại đây, tổ công tác đã kiểm tra và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của Đ01 hộp kim loại màu xanh có nhãn hiệu DOUBLEMINT bên trong có 14 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe máy Vision biển kiểm sát 15B2-281.54.

Tại Kết luận giám định số 428/KLGĐ ngày 10/7/2020 của Phòng Kĩ thuật hình sự - Công an TP Hải Phòng kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 14 gói nilon thu giữ của Vũ Đ có khối lượng 3,94gam là loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đ khai: Vào khoảng 23 giờ ngày 07/7/2020, Đgọi điện đến số 0325302201 cho D là bạn xã hội hỏi chỗ mua ma túy thì được D bảo đến ngõ 30 TN gặp người phụ nữ tên L. Đ điều khiển xe máy vào ngõ 30 TN được khoảng 50mét thì gặp một phụ nữ đeo khẩu trang đứng ở gốc cây cột điện. Đ đoán người này là L nên đã mua 2.000.000đồng được 01 túi nilon ma túy đá. Mua xong, Đ mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, số còn lại chia vào 07 túi nilon có kích thước 2x2cm và 07 túi nilon có kích thước 1x1cm để sử dụng và bán lại kiếm lời.

Sau đó, Đ cho 14 gói ma túy vào 01 hộp kim loại rồi cất ở túi quần bên phải. Đ dự định bán 07 gói ma túy kích thước 2x2cm với giá 300.000đồng/gói; 07 gói kích thước 1x1cm bán với giá 200.000đồng/gói; nếu bán hết sẽ hưởng lãi 1.500.000đồng. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 08/7/2020, khi Đđang đi trên đường Lãn Ông, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng thì D điện thoại hỏi mua 300.000đồng ma túy đá. Đđồng ý và đi xe máy đến điểm hẹn tại khu vực ngõ 51 D, phường D, quận Lê Chân, Hải Phòng. Trong khi đứng đợi D, thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 16 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Vũ Đvề tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và Đ nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Đ mức án từ 08 năm đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/7/2020, tại khu vực đầu ngõ 51 D, phường D, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; bị cáo Vũ Đ đã có hành vi cất giữ trái phép 3,94g (ba phẩy chín mươi tư gam) Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung:

[3] Việc bị cáo Vũ Đ mua bán trái phép 3,94gam methamphetamine nhưng bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống và là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma tuý do Nhà nước quản lý, chỉ được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo yêu cầu điều trị, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cất giữ trái phép để bán lại cho người khác kiếm lời, tội phạm bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao. Về nhân thân bị cáo có 03 tiền án, trong đó 01 tiền án đã được xóa án tích, 02 tiền án là tình tiết tăng nặng định khung nhưng qua đó cũng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là kém, bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử các bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên cần căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[7]Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền; do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Số ma tuý mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo sau khi lấy đi giám định lượng còn lại xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ, bị cáo đã sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy; xét là công cụ phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.

- Về các vấn Đkhác:

[10] Đối với người nữ giới tên L, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

[11] Đối với đối tượng tên D, do không biết căn cước lai lịch nhưng Đkhai đã L lạc với D qua số điện thoại 0325302201. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Lệnh thu giữ điện tín số thuê bao 0325302201 và được cung cấp chủ thuê bao là Đồng Đức Hùng, sinh năm: 1966; địa chỉ: Số 10U2 Cảng 2 Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, Hải Phòng. Qua xác minh, Đồng Đức Hùng là nhân khẩu vắng mặt tại địa phương, Hùng và gia đình chuyển đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không nắm được. Tiến hành cho Đnhận dạng Đồng Đức Hùng, Đkhông xác định được người nam giới có tên D đã hỏi mua ma túy của Đvào ngày 08/7/2020. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân chưa có cơ sở để điều tra, làm rõ.

[12] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, đen biển kiểm soát 15B2-281.54, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Đ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 08 tháng 07 năm 2020.

Về xử lý tang vật: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, imei: 355816096725528 thu giữ của bị cáo.

(Theo đúng Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS Quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA Quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA Quận Lê Chân;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- UBND Phan Bội Châu, Hồng Bàng, HP
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương